

Số: 25/TB-YDHP

Hải Phòng, ngày 25 tháng 5 năm 2022

THÔNG BÁO
Về việc tuyển sinh Bác sĩ nội trú,
Chuyên khoa cấp I, Chuyên khoa cấp II năm 2022 (đợt 1)

Trường Đại học Y Dược Hải Phòng thông báo tuyển sinh sau đại học trình độ đào tạo Bác sĩ nội trú, Chuyên khoa cấp I, Chuyên khoa cấp II năm 2022 như sau:

1. Hình thức và thời gian đào tạo, chuyên ngành và dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh

1.1. Hình thức, thời gian đào tạo

Tập trung 2 năm đối với trình độ đào tạo Chuyên khoa cấp I, Chuyên khoa cấp II
Tập trung 3 năm đối với trình độ đào tạo Bác sĩ nội trú.

1.2. Chuyên ngành và dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh

STT	Trình độ, chuyên ngành	Chỉ tiêu	STT	Trình độ, chuyên ngành	Chỉ tiêu
I	CHUYÊN KHOA CẤP II	130	III	CHUYÊN KHOA CẤP I	379
1	Nội hô hấp	3	1	Nội khoa	34
2	Nội chung	11	2	Ngoại khoa	25
3	Nội tim mạch	3	3	Sản phụ khoa	29
4	Sản phụ khoa	9	4	Nhi khoa	33
5	Ngoại CT chỉnh hình	8	5	Mắt	4
6	Ngoại tiêu hoá	9	6	Tai mũi họng	20
7	Ngoại chung	15	7	Hoá sinh	10
8	Quản lý y tế	38	8	Răng Hàm Mặt	51
9	Nhi chung	13	9	Chẩn đoán hình ảnh	31
10	Răng Hàm Mặt	10	10	Lao	20
11	Tâm thần	11	11	Y học cổ truyền	25
IV	BÁC SĨ NỘI TRÚ	38	12	Y học gia đình	10
1	Nội khoa	5	13	Y tế công cộng	10
2	Ngoại khoa	12	14	Ung thư	7
3	Sản phụ khoa	11	15	Tâm thần	30
4	Nhi khoa	10	16	Xét nghiệm y học	30
			17	Gây mê hồi sức	10

2. Điều kiện dự thi và các môn thi tuyển

2.1. Chuyên khoa cấp II

2.1.1. Điều kiện dự thi

a) Văn bằng

Thí sinh có bằng tốt nghiệp chuyên khoa cấp I hoặc bằng thạc sĩ đăng ký dự thi đúng với ngành/chuyên ngành đã được đào tạo ở trình độ chuyên khoa I hoặc thạc sĩ hoặc đăng ký dự thi theo nguyên tắc chuyên ngành hẹp (sâu) của ngành tương ứng với ngành đã được đào tạo ở trình độ chuyên khoa I hoặc thạc sĩ.

b) Yêu cầu về thâm niên

Sau khi tốt nghiệp chuyên khoa I hoặc 36 tháng sau khi tốt nghiệp thạc sĩ và có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (đối với lĩnh vực yêu cầu chứng chỉ hành nghề).

2.1.2. Môn thi tuyển

a) Môn thi 1 (chuyên ngành): Theo ngành dự thi (trình độ chuyên khoa cấp I).

b) Môn thi 2 (ngoại ngữ) (trình độ B có phần chuyên Y). Thí sinh đạt trình độ bậc 3 của khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam được miễn thi môn này (căn cứ Thông tư số 01/2014/BGDĐT ngày 24/1/2014 của Bộ Giáo dục & Đào tạo)

2.2. Chuyên khoa cấp I

2.2.1. Điều kiện dự thi

a) Văn bằng

Thí sinh có bằng đại học thuộc ngành học tương ứng với ngành/chuyên ngành đăng ký dự thi. Bác sĩ làm việc liên tục trong chuyên ngành đăng ký dự thi từ trước ngày 01/01/2012 (ngày Thông tư số 41/2011/TT-BYT có hiệu lực) cho đến ngày đăng ký dự thi thì được dự thi chuyên ngành đang làm việc. Đối với bác sĩ y học dự phòng tốt nghiệp sau ngày 01/01/2012 đã được cấp chứng chỉ hành nghề với phạm vi hoạt động chuyên môn là được khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng được đăng ký dự thi chuyên khoa cấp I chuyên ngành Y học gia đình.

b) Yêu cầu về thâm niên

Thí sinh chỉ được dự thi sau khi có chứng chỉ hành nghề (luật khám chữa bệnh). Đối với trường hợp đăng ký dự thi chuyên ngành khác với phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề đã được cấp thì phải có xác nhận của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về thâm niên công tác tối thiểu 12 tháng trong chuyên ngành đăng ký dự thi. Các đối tượng khác cần có ít nhất 12 tháng công tác trong chuyên ngành dự thi.

2.2.2. Môn thi tuyển

a) Môn thi 1 (cơ sở): Môn Sinh lý đối với hệ Nội; môn Giải phẫu đối với hệ Ngoại; môn Giải phẫu bệnh cho chuyên ngành Ung thư; môn Sinh học-Di truyền cho chuyên ngành Xét nghiệm Y học. Môn Dịch tễ học cho chuyên ngành Y tế công cộng.

b) Môn thi 2 (chuyên ngành): Theo ngành dự thi.

2.3. Đào tạo Bác sĩ nội trú

2.3.1. Điều kiện dự thi

Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học thuộc ngành tương ứng với chuyên ngành dự thi, hệ chính quy, năm 2022 và đạt loại khá trở lên. Trong các năm học đại học không bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên, không bị dừng học tập (trừ lý do sức khỏe).

2.3.2. Môn thi tuyển

a) Môn thi 1 (ngoại ngữ): Thi 1 trong 2 thứ tiếng (Anh, Pháp) ở trình độ B. Thí sinh đạt trình độ bậc 3 của khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam được miễn môn thi này (Thông tư số 01/2014/BGDĐT ngày 24/1/2014 của Bộ Giáo dục & Đào tạo).

b) Môn thi 2 (cơ sở): Thí sinh lựa chọn 1 trong 4 môn gồm Giải phẫu, Sinh lý, Sinh học-Di truyền, Hóa sinh.

c) Môn thi 3, 4: Thí sinh đăng ký dự thi chuyên ngành Ngoại: Môn thi 3 là Ngoại khoa, môn thi 4 là Sản phụ khoa; Thí sinh đăng ký dự thi chuyên ngành Sản phụ khoa: môn thi 3 là Sản phụ khoa, môn thi 4 là Ngoại khoa; Thí sinh đăng ký dự thi chuyên ngành Nhi môn thi 3 là Nhi khoa, môn thi 4 là Nội khoa; Thí sinh đăng ký dự thi chuyên ngành Nội môn thi 3 là Nội khoa; môn thi 4 là Nhi khoa. Khi xét tuyển, điểm môn thi 3 được coi là môn chuyên ngành chính.

3. Đối tượng và chính sách ưu tiên

3.1. Đối tượng ưu tiên

Mục	Nội dung chính sách ưu tiên	Xét ưu tiên		Minh chứng pháp lý
		CKI	CKII	
1.	Thí sinh có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành.	x	x	<ul style="list-style-type: none">Xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự;Bản sao công chứng các quyết định tuyển dụng, quyết định tiếp nhận công tác, quyết định phân công công tác hoặc hợp đồng lao động (sau tốt nghiệp Đại học/Sau đại học);
2.	Thí sinh là thương binh, người hưởng chính sách như thương binh.	x		<ul style="list-style-type: none">Xác nhận của Phòng Lao động-Thương binh xã hội có thẩm quyền.Bản sao công chứng thẻ chính sách thương binh.
3.	Thí sinh là con liệt sĩ.	x		<ul style="list-style-type: none">Xác nhận của Phòng Lao động-Thương binh xã hội có thẩm quyềnBản sao công chứng xác nhận gia đình liệt sĩ.
4.	Thí sinh là Anh hùng lực lượng vũ trang (LLVT), anh hùng lao động.	x		<ul style="list-style-type: none">Xác nhận của Phòng Lao động-Thương binh xã hội có thẩm quyền.Bản sao công chứng xác nhận là Anh hùng LLVT, Anh hùng lao động.

5.	Thí sinh là người dân tộc thiểu số hiện đang thường trú, sinh sống 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) ở địa phương được quy định tại mục (1) trong bảng này.	x	x	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc thường trú tại địa phương. ▪ Bản sao công chứng hộ khẩu thường trú (trong thời hạn 6 tháng).
6.	Thí sinh là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.	x		<ul style="list-style-type: none"> ▪ Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập. ▪ Bản sao công chứng chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

3.2. Chính sách ưu tiên

Người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng chế độ ưu tiên của một đối tượng. Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên được cộng một điểm (thang điểm 10) cho môn cơ sở.

Người dự tuyển chỉ được xét ưu tiên khi nộp đầy đủ giấy tờ pháp lý minh chứng về đối tượng ưu tiên.

Không giải quyết các trường hợp nộp bổ sung sau khi nhà trường xét duyệt hồ sơ.

4. Hồ sơ dự thi tuyển

- 1) Đơn xin dự thi có xác nhận của cơ quan chủ quản quản lý nhân sự
- 2) Bản sao công chứng bằng điểm, bằng tốt nghiệp đại học. Đối với thí sinh dự tuyển chuyên khoa cấp II nộp bản sao công chứng bằng điểm, bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học. Thí sinh dự tuyển tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài phải nộp giấy xác nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo Dục & Đào tạo.
- 3) Bản sao công chứng:
Văn bằng và bằng điểm/chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định.
Chứng chỉ hành nghề đối với thí sinh dự thi chuyên khoa cấp I, chuyên khoa cấp II;
Chứng chỉ bổ sung kiến thức đối với các chuyên ngành tuyển sinh có yêu cầu.
- 4) Giấy tờ pháp lý minh chứng về đối tượng ưu tiên (nếu có) theo quy định và minh chứng kèm theo.
- 5) Thí sinh dự thi chuyên khoa cấp I có chứng chỉ hành nghề lĩnh vực khác chuyên ngành dự thi, phải có giấy chứng nhận thâm niên công tác trong chuyên ngành dự thi tối thiểu 12 tháng (tính từ sau khi cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với phạm vi hoạt động chuyên môn không tương ứng với chuyên ngành đăng ký dự thi).
- 6) Hợp đồng lao động hoặc quyết định bổ nhiệm, tuyển dụng viên chức/công chức.
- 7) Người dự tuyển công tác tại cơ sở y tế ngoài công lập phải nộp bản sao công chứng Hợp đồng lao động, giấy phép hoạt động và danh mục chuyên ngành hoạt động của cơ sở y tế nơi người dự tuyển công tác (đối với thí sinh đăng ký dự thi Chuyên khoa cấp I, Chuyên khoa cấp II).

- 8) Công văn cử đi thi tuyển của cơ quan có thẩm quyền.
- 9) Sơ yếu lí lịch có dán ảnh, đóng dấu xác nhận của cơ quan có thẩm quyền quản lý nhân sự (xã phường xác nhận đối với thí sinh tự do), yêu cầu thí sinh có lí lịch bản thân rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.
- 10) Giấy chứng nhận sức khỏe (theo Thông tư 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 hướng dẫn khám sức khỏe) trong thời hạn 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.
- 11) Hai bì thư, 06 ảnh cỡ 4x6 cm. Bên ngoài hai bì thư và mặt sau tất cả các ảnh ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh (chỉ ghi tỉnh, thành phố), chuyên ngành dự thi.

Ghi chú: Tất cả giấy tờ được đánh số (góc trên bên phải của trang đầu), xếp theo thứ tự như trên và đựng trong túi hồ sơ. Thí sinh giả mạo giấy tờ pháp lý, khai man, gian lận trong làm hồ sơ sẽ không được dự thi, nếu đã dự thi mà bị phát hiện khai man, giả mạo hồ sơ sẽ bị hủy kết quả. Các trường hợp vi phạm sẽ bị lập biên bản và gửi cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Kinh phí dự tuyển

Lệ phí đăng ký dự tuyển: 60.000đ/hồ sơ;

Lệ phí dự tuyển: 120.000đ/môn thi;

Hồ sơ và kinh phí dự tuyển không được hoàn lại nếu hồ sơ không đủ điều kiện hoặc người dự tuyển bỏ thi.

6. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ và thi tuyển

Nhận hồ sơ trong giờ hành chính, tại phòng Đào tạo Sau đại học (phòng 301, nhà A) Trường Đại học Y Dược Hải Phòng số 72A, Nguyễn Bình Khiêm, Ngô Quyền, Hải Phòng.

Thời gian nhận hồ sơ dự thi tuyển đến hết ngày 30/6/2022.

Dự kiến thí sinh tập trung ôn thi tại trường: 01/7/2022

Dự kiến thời gian thi tuyển vào tuần cuối, tháng 7/2022

7. Thời gian công bố kết quả và nhập học

Dự kiến công bố kết quả thi tuyển ngày 10/8/2022

Dự kiến nhận đơn phúc khảo từ ngày 11/8/2022-13/8/2022

Dự kiến công bố kết quả trúng tuyển ngày 25/8/2022

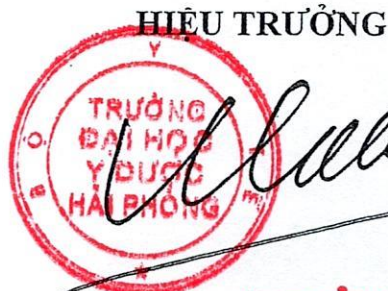
Dự kiến nhập học ngày 05/9/2022

Thông tin chi tiết trong quá trình tuyển sinh và xét trúng tuyển, thí sinh vui lòng xem tại website: www.hpmu.edu.vn hoặc Điện thoại: 02253.735.968.

Đề nghị các cơ sở đào tạo, các cơ sở y tế tiếp nhận thông báo và tạo điều kiện thuận lợi cho những người đủ điều kiện, có nguyện vọng dự thi kịp thời hoàn thành hồ sơ và nộp hồ sơ đúng thời hạn. Trân trọng./

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT, Bộ Y tế (để b/c);
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Các trường Đại học, CĐ & TC Y Dược;
- Sở Y tế các tỉnh/thành phố;
- Các cơ sở y tế;
- Lưu ĐTSĐH, VT.



HIỆU TRƯỞNG
PGS. TS. Nguyễn Văn Khải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN DỰ THI TUYỂN SINH

Ngành/Chuyên ngành năm 2022

Kính gửi: Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

Họ và tên: Nam, nữ:.....

Ngày tháng năm sinh:..... Nơi sinh:

Quê quán:..... Dân tộc:.....

Chức vụ:.....

Ngày vào đảng CSVN:..... Ngày chính thức:

Cơ quan công tác hiện nay:.....

Địa chỉ:

Điện thoại: NR:..... CQ:..... ĐT:.....

Đăng ký thi ngoại ngữ: Anh: Pháp: Khác (ghi cụ thể).....

Email:.....

Số CMTND/Hộ chiếu/Căn cước:..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Nơi tốt nghiệp:..... Năm tốt nghiệp:.....

Ngành đào tạo: Loại tốt nghiệp:.....

Thời gian công tác trong chuyên ngành đăng ký dự thi (tính sau khi tốt nghiệp đại học):

Từ ngàythángnăm.đến ngàytháng.....năm.....

Đối tượng ưu tiên: Có Không:

Tôi xin đảm bảo những điều ghi trong đơn là đúng sự thật, tự nguyện đăng ký dự thi tuyển và cam kết thực hiện đúng quy chế đào tạo của Nhà nước, Bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Y tế và các quy định của Nhà trường, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

....., ngày tháng năm 2022

Xác nhận của cơ quan

Người dự thi

(Ký và ghi rõ họ tên)

.....
.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., Ngày tháng năm 2022

GIẤY XÁC NHẬN THÂM NIÊN CÔNG TÁC

Cơ sở y tế:.....

Xác nhận ông/bà:.....

Sinh ngày:.....

Nơi sinh:

Chức vụ:

.....

Đã có thời gian công tác tại (ghi rõ khoa/phòng):.....

.....

Là năm tháng.

(từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm.....)

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN